

# GIẢI BÀI TẬP LUYỆN TỪ VÀ CÂU TRANG 135

## MỞ RỘNG VỐN TỪ THÀNH THỊ, NÔNG THÔN

**Câu 1** (trang 135 sgk Tiếng Việt 3): Hãy kể tên :

- a) Một số thành phố ở nước ta.
- b) Một vùng quê mà em biết.

**Đáp Án:**

- a) Một số thành phố ở nước ta : Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Hải Dương, Thanh Hóa, Nam Định, Vinh, Huế, Nha Trang, Biên Hòa, Mỹ Tho, ...
- b) Một vùng quê mà em biết : Vùng quê thuộc xã Tân Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

**Câu 2** (trang 135 sgk Tiếng Việt 3): Hãy kể tên các sự vật và công việc:

**Đáp Án:**

- a) Thường thấy ở thành phố :

Sự vật : đường phố, đèn đường, đèn giao thông ở các ngã tư, nhà cao tầng, công viên, rạp hát, rạp xiếc, bể bơi, siêu thị, các nhà hàng, khách sạn, các trụ sở cơ quan cấp tỉnh, các loại xe như xe buýt, xe tắc-xi, xe điện, ...

Công việc : buôn bán, kinh doanh, sản xuất hàng tiêu dùng bằng máy móc, chế tạo ô tô, xe đạp, nghiên cứu khoa học, biểu diễn nghệ thuật, hoạt động thể dục thể thao, ...

- b) Thường thấy ở nông thôn :

Sự vật : nhà xây, nhà lá, cày, bừa, cuốc, ruộng vườn, lưỡi hái, lưỡi liềm, cây mạ, cây lúa, cây ngô, cây khoai, cây đa, giếng nước, vườn cau, ao cá, quang gánh, máy xay xát, máy gặt đập, sông máng, cống ngăn,...

Công việc : cày, cấy, chăm bón lúa, gặt lúa, trồng ngô, trồng khoai, trồng đỗ, cắt rạ, phơi rơm, xay lúa, giã gạo, tát nước đắp bờ, chăn trâu, cắt cỏ, gánh gạo, ...

**Câu 3** (trang 135 sgk Tiếng Việt 3): Hãy chép lại đoạn văn và đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp.

**Đáp Án:**

Đoạn văn được chép lại: Nhân dân ta luôn ghi sâu lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Đồng bào Kinh hay Tày, Nùng hay Dao, Gia-rai hay Ê-đê, Xơ-đăng hay Ba-na và các dân tộc anh em khác đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau.

